

MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN VÀ CÁC QUY ĐỊNH GT – NGÀY HỘI 8/3
(Thời gian thực hiện: 5 tuần từ ngày 24/02 - 28/03/2025)

T T	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay: ` - Co và duỗi	- Co duỗi chân.	* Hoạt động học. Tập các động tác: - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Co và duỗi tay - Lưng bụng + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Bật: + Bật tại chỗ Trò chơi chim bay cò bay.
2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	tay (3: Bắt chéo 2 tay trước ngực. 4: Vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu). Lưng bụng ` Nghiêng người sang trái, sang phải. Bật: ` Bật tại chỗ	- Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	
4	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi khuyu gối.	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- Đi khuyu gối.	* Hoạt động học: - Đi thay đổi theo hiệu lệnh- Đi khuyu gối - Trò chơi: Ô tô vào bến
5	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: - Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.			
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Bò theo hướng thẳng. -Ném trúng đích ngang (xa 1,5m)	-Ném trúng đích ngang (xa 1,5m- Ném trúng đích đứng (xa 1x1m) - 4T Bò chui qua ống dài	- Bò theo hướng thẳng.	* Hoạt động học: - Bò theo hướng thẳng- Bò chui qua ống dài 1,2x0,6m - Ném trúng đích ngang (xa 1,5m) - Ném trúng đích đứng (xa 1m x 1m) - Bật nhảy tại chỗ -

		- Bật nhảy tại chỗ	1,2 x 0,6 m) - Bật : (3: Bật nhảy tại chỗ (tiết 2)		Nhảy lò cò 3m - Trò chơi: Dung dăng dung dẻ, lăn bóng, .
10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m). - Ném trúng đích đứng (xa 1x1m) - Nhảy lò cò 3m		- Nhảy lò cò 3m.	
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ.		- Xếp chồng các hình khối khác nhau.	* Hoạt động chơi: - Chơi góc xây dựng: Xây dựng bến xe, sân bay, ga tàu... - TCM: Máy bay, ô tô vào bến, chèo thuyền, đèn xanh, đèn đỏ.
14	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.		- Xây dựng, lắp ráp các khối	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

37	3	Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, để nhận ra đặc điểm nổi bật các phương tiện giao thông	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông (3: Phương tiện giao thông quen thuộc)	- Tên của một số phương tiện giao thông quen thuộc	* Hoạt động học: + Khám phá xe đạp (5E) + Trò chuyện PTGT đường thủy + Trò chuyện PTGT đường hàng không * Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Quan sát xe máy, xe đạp. - TC: Thi xem ai nhanh, miêu tả đồ vật (EL1)....
41	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn để tìm hiểu đặc điểm của các phương tiện giao thông.		- Phân loại phương tiện giao thông theo 1-2 dấu hiệu	

50	4	Trẻ có thể sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	- Làm thí nghiệm, thực hành trải nghiệm thực tế.		* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Làm ván dốc chơi ô tô...
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
53	3	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng (3: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5. 4: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6,7) - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	- 1 và nhiều.	* Hoạt động học: + Tách gộp trong phạm vi 5 + Đếm nhận biết số lượng trong phạm vi 6 + Đếm nhận biết số lượng trong phạm vi 7 * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Trồng hoa, tìm nhà. - Chơi ngoài trời: Đếm số phương tiện giao thông - Đếm số ghế, số bạn nam, bạn nữ trong lớp... - Đọc số trên vỏ bìa carton, hộp bánh kẹo...
54		Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.			
55		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
56		Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.			
57		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.			
58	4	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.		
59		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6,7.			
60		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 6,7 bằng các cách			

		khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
61		Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả			
62		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
63		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
69	3	Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.		- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình học để ghép.	* Hoạt động học: - LQVT: Nhận biết hình tròn, vuông – Nhận biết, phân biệt hình tròn, hình vuông. - Nhận biết hình tam giác, hình chữ nhật - Nhận biết, phân biệt hình tam giác, hình chữ nhật. * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Xúc xắc - Chơi ngoài trời: Chơi theo ý thích: Vẽ các hình bằng phấn, xếp hình bằng hạt gạo, dùng que xếp thành các hình..... - TCM: Làm theo tín hiệu đèn.
70		- Trẻ chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,....		- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông.	
71	4	- Trẻ sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.		- Ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.	

c) Khám phá xã hội					
88	3	- Trẻ có thể kể tên lễ hội: 8/3 qua trò chuyện, tranh ảnh.		- Ngày lễ 8/3.	* Hoạt động học: - Trải nghiệm ngày 8/3 * Hoạt động chơi: Trò chuyện, xem các video về ngày 8/3.
90	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ 8/3 .		Đặc điểm nổi bật của ngày lễ 8/3	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
93	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Phương tiện giao thông.	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Nghe những bài hát dân ca, những câu truyện của dân tộc, địa phương trẻ.	- Hiểu các từ chỉ phương tiện và quy định giao thông gần gũi, quen thuộc. - Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ	* Hoạt động học: - Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi. - TCTV: - Ô tô tải, ô tô con - Ngày 08/03, bưu thiếp - Thuyền buồm, tàu thủy. - Máy bay, khinh khí cầu. * Hoạt động chơi: - Đèn tín hiệu, biển báo - Cho trẻ nghe video bài hát, câu truyện của dân tộc H'Mông. - Cô yêu cầu trẻ thực hiện các yêu cầu đơn giản bằng tiếng địa phương: Ngôi ghé, không nói chuyện, đi ngủ...
96	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông		- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, công dụng và các từ biểu cảm. - Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ	
100	3	Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Nói câu đơn, câu ghép - Đọc bài thơ, đồng dao, vè về chủ đề: Phương tiện và quy định giao thông- ngày 8/3	- Phát âm các từ chứa tiếng mẹ đẻ của trẻ	* Hoạt động học: + Thơ: Bó hoa tặng cô (TCTV: dong riềng, bìm bìm), đàn kiến nó đi * Hoạt động chơi: - Đồng dao: Đi cầu đi quán, Bà còng đi chợ trời mưa, vè giao thông, vè về an toàn giao thông
102		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, đồng dao, vè về chủ đề phương tiện và quy định giao thông- ngày 8/3: phương tiện và quy định giao thông- ngày 8/3: Bó hoa tặng cô, đàn kiến nó đi; Đi cầu			

		đi quán, Bà cùng đi chợ trời mưa....			
105	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép.			
106		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề phương tiện và quy định giao thông- ngày 8/3: Bó hoa tặng cô, đàn kiến nó đi; Đi cầu đi quán, Bà cùng đi chợ trời mưa...		- Phát âm các từ tiếng mẹ đẻ của trẻ	
109	3	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại truyện đã được nghe (3: Kể lại một vài tình tiết) - Kể lại sự việc (4: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.)	- Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ.	* Hoạt động học: Kể chuyện cho trẻ nghe hoạt động chiều. - LQVH: Truyện xe lu và xe ca (TCTV: Thơ kệch, lầy lội) * Hoạt động chơi: - Hoạt động góc: Góc thư viện: Xem tranh truyện
111	4	Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Mô tả sự vật, tranh ảnh (3: mô tả có sự giúp đỡ.)	Mô tả hiện tượng. Kể lại sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ.	
122	4	Trẻ sử dụng kí hiệu để làm vé tàu, thiệp chúc mừng 8/3		Sử dụng kí hiệu để làm vé tàu, thiệp chúc mừng 8/3.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Làm vé tàu, thiệp chúc mừng 8/3 - Hoạt động góc: - Nhận biết các tín hiệu đèn giao thông
123		Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: tín hiệu đèn giao thông.			

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

128	3	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.		- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi. - Cố gắng thực hiện công việc	* Hoạt động học: - Tạo hình: Cho trẻ chia giấy vẽ cho các bạn * Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Chơi góc nghệ thuật: Vẽ, cắt dán các phương tiện
129		- Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia			

		giấy vẽ).		đơn giản được giao (chia giấy vẽ).	giao thông
130	4	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích		- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích - Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	* Hoạt động chơi: - Trẻ trực nhật: Quét lớp, lau bàn ghế, xếp xốp...
131		- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật).			
145	3	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói		- Nhận biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”.	* Hoạt động học: - Hành vi đúng sai * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Đánh dấu hành vi đúng- sai. - Xem video, hình ảnh về các hành vi đúng, sai khi tham gia giao thông
149	4	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói			

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

164	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc: Em tập lái ô tô; Bạn ơi có biết; Em đi qua ngã tư đường phố	- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát) 4: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát)	Trẻ nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).	* Hoạt động học: + Dạy hát: Em tập lái ô tô; Bạn ơi có biết; Em đi qua ngã tư đường phố + Vận động: VTTTC: Quà 8/3 + Biểu diễn văn nghệ + Nghe hát: Ngày vui 8/3; Em đi chơi thuyền; Con đường em yêu, Anh phi công ơi, Đường em đi. * Hoạt động chơi: - Hoạt động góc: Góc nghệ thuật: Hát, múa các bài hát về chủ đề.
164		- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát (vỗ tay theo TTC): Quà 8/3		- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	
166	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ bài: Em tập lái ô tô; Bạn ơi có biết; Em đi qua ngã tư đường phố.		- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi). - Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng	
167		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức			

		bài hát (vỗ tay theo TTC): Quà 8/3		cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	
172	3	- Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh: Vẽ ô tô tải đơn giản	- Nhận xét sản phẩm tạo hình. (4: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét) - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình - Sử dụng kỹ năng (3: một số kỹ năng. 4: Các kỹ năng) vẽ, cắt dán để tạo ra sản phẩm (3: Sản phẩm đơn giản. 4: sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét)	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Vẽ ô tô tải (Mẫu) + Cắt dán thuyền (mẫu) * Hoạt động chơi: - Hoạt động góc: Góc nghệ thuật: + Vẽ, cắt dán các phương tiện giao thông + Góc xây dựng: Xây dựng bến xe (Xếp hình ô tô bằng các khối gỗ)
173		- Trẻ biết dán thành Chiếc thuyền sản phẩm đơn giản			
175		- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản			
180	4	- Trẻ có thể phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh: Vẽ ô tô tải có màu sắc và bố cục.	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.		
181		- Trẻ biết cắt theo đường thẳng, và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.			
183		- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.			

Người lập kế hoạch

Ban giám hiệu

Lò Thị Cúc

Bùi Thị Dung

